

Bản án số: 235/2017/HSST

Ngày: 21/8/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thanh Vân.

2/ Ông Đoàn Văn Rỹ.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hứa Hồng Đào – Cán bộ tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Khả – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 207/2017/HSST ngày 31 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh H, giới tính: Nam, sinh năm: 1967, tại: Sài Gòn (nay là Thành phố Hồ Chí Minh). Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 486/5 Đường V, Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: Không biết chữ. Con ông Nguyễn Minh Đ © và bà Trần Thị O ©. Vợ, con: Chưa có. Tiền án: Tại bản án số 2192/HSST, ngày 24/9/1999, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 (mười hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/8/2007, nhưng chưa thi hành tiền án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng và tiền phạt 20.000.000 đồng. Tại bản án số 73/2012/HSST, ngày 23/4/2012, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong bản án ngày 05/3/2015. Tiền sự: Không.

- Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/02/2017. (Có mặt).

Người làm chứng:

1. Ông: Nguyễn Thanh A, sinh năm: 1958. Trú tại: Số 775A đường D, Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

2. Ông: Ngô Văn Y, sinh năm: 1951. Trú tại: Số 100/23C4 đường P, Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Minh H bị Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 18/02/2017, tại trước số 486/5 Đường V, Phường M, Quận T; tổ tuần tra Công an Phường 12, Quận 8 nghi vấn Nguyễn Minh H có liên quan đến ma túy nên kiểm tra thì phát hiện và thu giữ ở dưới ghế H đang ngồi 04 gói nylon, được hàn kín xung quanh, bên trong có chứa ma túy. Sự việc được đưa về trụ sở Công an Phường 12, Quận 8 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó chuyển giao đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 điều tra làm rõ.

Theo bản kết luận giám định số 484/KLGD-H ngày 22/02/2017, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Gói 1: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong có dấu vân tay ghi tên Nguyễn Minh H và hình dấu Công an Phường 12, Quận 8 gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0640g (không phải không sáu bốn không gam), loại Methamphetamine;

Gói: Tinh thể không màu trong 03 gói nylon được niêm phong có dấu vân tay ghi tên Nguyễn Minh H và hình dấu Công an Phường 12, Quận 8 gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1855g (không phải một tám năm năm gam), loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Nguyễn Minh H khai nhận: Do cần tiền tiêu xài và có ma túy để sử dụng, nên H nảy sinh ý định mua bán trái phép chất ma túy. Khoảng 20 giờ, ngày 18/02/2017, H đi bộ từ nhà của H số 486/5 Đường V, Phường M, Quận T đến đầu hẻm 65 Bùi Huy Bích, Phường 12, Quận 8 gặp và mua của một người phụ nữ (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy tổng hợp với giá 300.000 đồng. Mua được ma túy, H đem ma túy về trước nhà của H phân ra thành 04 gói ma túy tổng hợp nhỏ hơn để bán với giá 100.000 đồng/gói. Đến khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 18/02/2017, H đang ngồi trên ghế tại trước nhà số 486/5 Đường V, Phường M, Quận T chờ bán ma túy cho người nghiện thì bị Công an Phường 12, Quận 8 phát hiện, thu giữ vật chứng như trên.

Tại bản cáo trạng số 203/CT-VKS ngày 26/5/2017, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p Khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố đã nêu.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H mức án từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước, theo quy định tại điểm p Khoản 2, Khoản 5 của Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Ngoài ra, còn đề nghị xử lý vật chứng đã thu giữ trong vụ án theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi: Do nghiện ma túy và muốn kiếm tiền tiêu xài, nên bị cáo bắt đầu thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Nguồn ma túy, bị cáo khai mua của một phụ nữ (không rõ lai lịch) tại khu vực đầu hẻm 65 Bùi Huy Bích, Phường 12, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Cách thức bị cáo thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy như sau:

Bị cáo đi bộ từ nhà số 486/5 Đường V, Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đến đầu hẻm 65 Bùi Huy Bích, Phường 12, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh thì gặp và mua của một người phụ nữ (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy tổng hợp với giá 300.000 đồng. Sau đó, bị cáo đem ma túy về trước nhà số 486/5 Đường V, Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh phân lẻ ra thành 04 gói ma túy tổng hợp nhỏ hơn để bán với giá 100.000 đồng/gói khi có người hỏi mua.

Xét lời khai nhận của bị cáo H tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, về cơ bản phù hợp với: Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang; biên bản thu giữ vật chứng; bản kết luận giám định; lời khai người làm chứng cùng các tài liệu, biên bản về hoạt động tố tụng khác của Cơ quan điều tra có tại hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đã truy tố.

Vật chứng thu giữ của bị cáo H, qua giám định xác định:

Gói 1: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0640g (không thấy không sáu bốn không gam), loại Methamphetamine;

Gói: Tinh thể không màu trong 03 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1855g (không thấy một tám năm gam), loại Methamphetamine.

Xét, đã có đủ cơ sở để kết luận: Với trọng lượng (khối lượng) chất ma túy và hành vi của bị cáo H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xét, bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý; nên trong lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”. Do đó, bị cáo sẽ bị xét xử theo quy định tại điểm p Khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Minh H là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy và trật tự xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh, gia tăng các loại tội phạm về ma túy và tệ nạn xã hội khác. Bị cáo hiểu được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng với động cơ vụ lợi bất chính, vẫn cố ý phạm tội.

Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, về hình phạt đặt ra phải thật nghiêm, cần có một khoảng thời gian đủ dài cách ly xã hội mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo nói riêng và công tác đấu tranh phòng chống tội phạm chung. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo có thái độ khai báo tương đối thành khẩn, cũng phần nào tỏ ra ăn năn hối cải về lỗi lầm của mình; để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Ngoài ra, bị cáo còn khai nhận: Trước ngày bị phát hiện bắt quả tang khoảng 01 tuần, bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy; nhưng ngoài

lời khai duy nhất của bị cáo, không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh; nên không có đủ cơ sở để xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nhiều lần cũng như buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính theo khai nhận của bị cáo.

Về hình phạt bổ sung và khoản tiền thu lợi bất chính: Bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội nhằm thu lợi bất chính, nên cần phạt bổ sung bị cáo một số tiền nhất định để sung quỹ nhà nước theo quy định tại Khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xét, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố đối với bị cáo H là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, mức án đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

+ Về vật chứng: Xét 02 gói niêm phong ghi vụ số 484/17 (gói 1) và 484/17 (gói 2) bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Nguyễn Minh H, chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc Tiên, hình dấu Công an Phường 12, Quận 8 và chữ ký giám định viên Nguyễn Xuân Sang; qua giám định bên trong chứa chất ma túy độc hại, nên tịch thu tiêu hủy;

+ Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho H, do không xác định được lai lịch; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm p Khoản 2, Khoản 5 Điều 194; điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

+ Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh H 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 18/02/2017.

+ Về hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo Nguyễn Minh H nộp phạt số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

- Về vật chứng: Áp dụng Khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu và tiêu hủy 02 (hai) gói niêm phong ghi vụ số 484/17 gồm: 484/17 (1) và 484/17 (2), bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Nguyễn Minh H, chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc Tiên, hình dấu Công an Phường 12, Quận 8 và chữ ký giám định viên Nguyễn Xuân Sang.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 81/PNK ngày 27/3/2017 của Công an Quận 8, TP.HCM).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu số tiền 200.000 (hai trăm ngàn) đồng. Nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- PC.53;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Đội CSBV&HTTP, NTG CA Q.8;
- Đội CSĐT THCA Q.8;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

Trần Trọng Trú